| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH CÀ MAU | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 067 /2025/QĐ-UBND | *Cà Mau, ngày 31 tháng 12 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật Xử phạt vi phạm hành chính số 56/2024/QH15;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;*

*Căn cứ Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 391/TTr-STC ngày 21 tháng 11 năm 2025 và ý kiến tiếp thu, giải trình tại Công văn số 6525/STC-GCS ngày 12 tháng 12 năm 2025;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quyết định này quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau theo điểm i khoản 2 Điều 2 Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

2. Tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế và các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các sở, ban, ngành tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh Cà Mau *(sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương)*.

**Điều 3. Nguyên tắc áp dụng**

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này được sử dụng làm căn cứ để lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, sử dụng và sắp xếp lại, xử lý xe ô tô theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ, nhiệm vụ đặc thù của ngành, lĩnh vực để phục vụ công tác theo quy định.

2. Việc bố trí, trang bị, thay thế xe ô tô chuyên dùng không được vượt quá số xe ô tô quy định tại Quyết định này; xe ô tô chuyên dùng phải được sử dụng đúng mục đích được xác định cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, không được sử dụng xe ô tô chuyên dùng vào việc riêng; bán, trao đổi, tặng cho, cho mượn hoặc điều chuyển cho bất cứ tổ chức, cá nhân nào nếu không được phép của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền.

**Điều 4**. **Tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng**

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương được quy định cụ thể tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Trường hợp có phát sinh hoặc thay đổi nhu cầu sử dụng xe ô tô chuyên dùng quy định tại khoản 1 Điều này, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có văn bản gửi về Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**Điều 5. Mua sắm xe ô tô chuyên dùng**

Giá mua xe ô tô chuyên dùng là giá bán xe ô tô trên thị trường tại thời điểm mua sắm do cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương đề nghị trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương

a) Thực hiện rà soát sắp xếp lại, đề xuất xử lý xe ô tô chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý theo quy định. Báo cáo kết quả sắp xếp lại, xử lý xe ô tô chuyên dùng gửi Sở Tài chính để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét theo quy định.

b) Thực hiện cập nhật đầy đủ, chính xác số liệu xe ô tô sau khi rà soát, xử lý vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo quy định.

c) Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, kịp thời phản ánh Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Sở Tài chính

a) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện rà soát, tổng hợp, sắp xếp lại, xử lý xe ô tô chuyên dùng trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

b) Tổng hợp khó khăn, vướng mắc và kiến nghị đề xuất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương (nếu có) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Hàng năm các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có nhu cầu trang bị xe ô tô chuyên dùng, căn cứ vào tiêu chuẩn, định mức quy định tại Quyết định này, tiến hành lập kế hoạch trang bị nêu rõ mục đích yêu cầu của việc mua sắm, số lượng, chủng loại, mức giá, nguồn kinh phí cùng với thời gian lập dự toán năm gửi Sở Tài chính tổng hợp, đề xuất trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Nguồn kinh phí mua xe phải được sắp xếp, bố trí trong dự toán được cấp có thẩm quyền giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp theo quy định của pháp luật. Việc mua sắm xe ô tô chuyên dùng phải thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu mua sắm tài sản công.

4. Kho bạc Nhà nước khu vực XX: Căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng kèm theo Quyết định này, thực hiện kiểm soát chi đối với các nội dung liên quan đến mua sắm, sửa chữa, thanh lý và các hình thức xử lý khác đối với xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo đúng quy định pháp luật.

5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XX, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 12 tháng 01 năm 2026.

2. Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau hết hiệu lực thi hành từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Trường hợp xe ô tô chuyên dùng được trang bị trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng phù hợp với tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này thì tiếp tục quản lý, sử dụng.

2. Trường hợp xe ô tô chuyên dùng được trang bị trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng không phù hợp với tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có trách nhiệm báo cáo về Sở Tài chính để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chuyển sang xe ô tô phục vụ công tác chung sử dụng theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung hoặc xử lý theo các hình thức quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết có liên quan hiện hành./.

***Nơi nhận:***
- Như khoản 5 Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- BTT Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, KTTH (M07), M.A25/01.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Văn Bi**